

Số: 1058/2025/QĐST-HNGĐ Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 149, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 555/2025/TLVDS-HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Nguyễn Mạnh Q, sinh ngày 02/12/2001; số CCCD: 079201028409; địa chỉ: C Khu phố B, thị trấn H, huyện H (nay là xã H), Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Nguyễn Thị Á Đ, sinh ngày 25/9/2004; số CCCD: 042304009598; địa chỉ thường trú: Khố H, phường H, tỉnh Nghệ An; chỗ ở hiện nay: D L, Phường N, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Mạnh Q và bà Nguyễn Thị Á Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện H, (nay là xã H), Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận kết hôn số 110 ngày 21/11/2023; cả hai bên cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, xét đây là sự tự nguyện của hai bên nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Mạnh Q và bà Nguyễn Thị Á Đ có 01 con chung là Nguyễn Quỳnh Á H, sinh ngày 24/01/2024. Ông Q và bà Đ có thỏa thuận sẽ giao con chung tên Nguyễn Quỳnh Á Hân cho ông Nguyễn Mạnh Q trực tiếp nuôi dưỡng, bà Nguyễn Thị Á Đ cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 (hai triệu) đồng/tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Việc cấp dưỡng được bà Q thực hiện vào ngày 05 hàng tháng theo phương thức chuyển khoản vào số tài khoản

6000000212 của Ngân hàng L (L1), đứng tên chủ thẻ là Nguyễn Mạnh Q. Xét đây là sự tự nguyện của ông Q và bà Đ nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Mạnh Q và bà Nguyễn Thị Á Đ xác định không có tài sản chung. Do đó, Tòa án không xem xét về tài sản chung.

[4] Về nghĩa vụ dân sự chung: Ông Nguyễn Mạnh Q và bà Nguyễn Thị Á Đ xác định không có nợ chung. Do đó, Tòa án không xem xét về nghĩa vụ dân sự chung.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân ông Nguyễn Mạnh Q và bà Nguyễn Thị Á Đ thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày 19/9/2025, Giấy chứng nhận kết hôn số 110 ngày 21/11/2023 do Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện H, (nay là xã H), Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Nguyễn Mạnh Q và bà Nguyễn Thị Á Đ không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Nguyễn Mạnh Q và bà Nguyễn Thị Á Đ có 01 con chung là Nguyễn Quỳnh Á H, sinh ngày 24/01/2024.

Giao cho ông Nguyễn Mạnh Q trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Quỳnh Á H. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa ông Q và bà Đ về việc, bà Nguyễn Thị Á Đ cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 (hai triệu) đồng/tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Việc cấp dưỡng được bà Q thực hiện vào ngày 05 hàng tháng theo phương thức chuyển khoản vào số tài khoản 6000000212 của Ngân hàng L (L1), đứng tên chủ thẻ là Nguyễn Mạnh Q.

Khi có lý do chính đáng việc cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi. Việc thay đổi cấp dưỡng nuôi con do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.
- Nghĩa vụ dân sự chung: Không có.

2. Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), ông Q và bà Đ mỗi người phải chịu là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0016739 ngày 11/9/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Khu vực 8-Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân xã H, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Định